

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH ĐỒNG NAI**
Số: 08/2021/QĐST - DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

B, ngày 02 tháng 02 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoàng Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trương Thị Thìn – Cán bộ hưu trí
Ông Trần Văn Chánh – Cán bộ hưu trí

Căn cứ vào Điều 212, 213, 235, 244 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 394/2019/TLST-DS ngày 10 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, bà Phạm Thị L – Nguyên đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện: Không yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Hồng H phải trả lại diện tích đất còn giao thiếu khoảng 1,86m² nữa. Vì lý do, bản vẽ hiện trạng đã thể hiện phần đất của bà L sử dụng đủ diện tích nên bà không yêu cầu Tòa án giải quyết nữa. Việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của bà L là tự nguyện nên Hội đồng xét xử chấp nhận và đình chỉ đối với phần yêu cầu khởi kiện bà L đã rút theo quy định tại Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết phần yêu cầu khởi kiện còn lại và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ đối với phần yêu cầu khởi kiện bà Phạm Thị L đã rút về việc buộc ông Nguyễn Hồng H phải trả lại diện tích đất còn giao thiếu khoảng 1,86m² thuộc thửa đất số 374, tờ bản đồ số 28, tọa lạc tại phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Phạm Thị L, sinh năm 1965.

Địa chỉ: 223/22F, khu phố 2, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- **Bị đơn:** Ông Nguyễn Hồng H, sinh năm 1986.

Địa chỉ: 223/23, khu phố 2, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- **Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1/ Bà Phạm Thị T, sinh năm 1982.

2/ Cháu Nguyễn Hoàng Gia H, sinh ngày 13/10/2009.

3/ Cháu Nguyễn Hoàng Gia H, sinh ngày 29/8/2014.

Cùng địa chỉ: 223/23, khu phố 2, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.
(Ông H và bà T là người đại diện hợp pháp của cháu H và cháu H).

(Bà T ủy quyền cho ông H theo văn bản ủy quyền ngày 09/01/2020).

4/ Ông Huỳnh Ngọc L, sinh năm 1966

Địa chỉ: Tổ 11, khu phố 7, xã A, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau: Lối đi chung giữa nhà bà Phạm Thị L và ông Nguyễn Hồng H có diện tích và ranh được giới hạn bởi các mốc (3,4,A,B,C,3) như theo bản đồ hiện trạng khu đất số 2376/2020 ngày 15/5/2020 của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai – Chi nhánh B đã thể hiện. Ông H phải di dời, tháo dỡ ra khỏi lối đi chung các tài sản gồm: 01 cây măng cầu và 01 cây nhãn (còn nhỏ mới trồng), 09 chậu gốm và 02 thùng bằng xốp, 01 giây kẽm phơi đồ và 01 ống nhựa xả nước chạy dọc theo tường nhà ông H. Bà L phải di dời, tháo dỡ ra khỏi lối đi chung các tài sản gồm: 01 bể chứa máy bơm xây trên giếng đào (xây gạch có tô trát), 01 bể che đồng hồ nước (xây gạch có tô trát) đều do bà L xây. Ông H được giữ lại 01 hàng rào (dài 3,6m, cao 1,7m, khung sắt, bao lưới B40 trụ sắt tròn cao khoảng 1,7m từ mặt đất trở lên) và 01 cây mai tứ quý đường kính tại thời điểm xem xét thẩm định là 80mm đang phát triển bình thường. Bà L được giữ lại 01 mái che (hiên nhà) (ngang 1,6m, dài 1,5m từ cửa nhà bà L ra, khung sắt, mái tôn, trụ cột gỗ, lưới B40).

- Về án phí Dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Hồng H phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho bà L số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0008131 ngày 22/5/2019 và 375.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0008130 ngày 22/5/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai (01);
- VKSND TP. B (02);
- Chi cục THADS TP. B (01);
- Các đương sự (4);
- Lưu HS-VP (03).

Nguyễn Thị Hoàng Phương